TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÁI NƯỚC** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 169/2017/QĐST-HNGĐ	*Cái Nước, ngày 10 tháng 11 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 366/2017/TLST- HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lữ Kiều Ti; Sinh ngày 10 tháng 09 năm 1987

Địa chỉ cư trú: ấp Tân Ánh, xã Phú Hưng, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Bị đơn: Anh Lâm Duy T; Sinh năm 1986

Địa chỉ cư trú: ấp Tân Ánh, xã Phú Hưng, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Chị Lữ Kiều Ti và Anh Lâm Duy T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Lữ Kiều Ti và Anh Lâm Duy T thống nhất ly hôn.
- Về con chung: Chị Lữ Kiều Ti được tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi

dưỡng, giáo dục con tên Lâm Nhã Á, sinh ngày 15 tháng 09 năm 2014. Anh Lâm Duy T không có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Anh Lâm Duy T không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Lữ Kiều Ti và Anh Lâm Duy T thống nhất vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ thu, nợ trả: Chị Lữ Kiều Ti và Anh Lâm Duy T thống nhất không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Lữ Kiều Ti và Anh Lâm Duy T mỗi người phải chịu 75.000 đồng. Chị Ti và anh T thỏa thuận, chị Ti nộp thay toàn bộ cho anh Lâm Duy T. Do đó chị Ti phải nộp là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn đồng), chị Ti có dự nộp tạm ứng án phí số tiền là 300.000 (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003826, ngày 05 tháng 10 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Nước nay được đối trừ. Chị Ti được nhận lại 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Nước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Chi cục THADS cùng cấp;
- Phòng NVKT&THA;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hà Thanh Khiết